

KẾ HOẠCH
Triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030
trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; Chương trình số 06/CTr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh” giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động số 277/CTr-UBND ngày 05/12/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Thực hiện quán triệt, tuyên truyền nội dung Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, đảm bảo xác định rõ nhận thức, trách nhiệm, hành động cụ thể của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và Nhân dân Thủ đô đối với việc xây dựng và phát triển văn hóa của Thủ đô Hà Nội.

c) Tập trung phát triển văn hóa, con người Hà Nội, để phát huy tối đa nguồn lực văn hóa, con người tạo nên sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng quyết định, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển nhanh và bền vững Thủ đô.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tiềm năng lợi thế của Thủ đô để chủ động thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố. Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xác định rõ nội dung mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm, để tổ chức thực hiện hiệu quả.

b) Phân công rõ trách nhiệm các Sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo, để chủ động phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, thống nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng và phát triển văn hoá, người Hà Nội toàn diện, phù hợp với xu thế thời đại, yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, tác động của phát triển kinh tế xã hội, thiên tai, dịch bệnh và những tác động khác.

b) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nâng cao chất lượng các mô hình văn hóa. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị, nông thôn, các đối tượng xã hội và đồng bào dân tộc.

c) Phát triển văn hóa trên cơ sở bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và phát triển, phát huy tối đa những tiềm năng, thế mạnh, giá trị văn hóa truyền thống mang bản sắc của Thủ đô ngàn năm văn hiến. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần bồi đắp và phát triển hệ giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, Hà Nội - Thành phố sáng tạo của UNESCO, quảng bá và nâng cao vị thế, hình ảnh Thủ đô, Việt Nam ra khu vực và thế giới.

d) Tăng đầu tư cho phát triển văn hóa nói chung, trong đó tập trung phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô để trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Hà Nội là một trong các thành phố có ngành công nghiệp văn hóa phát triển hàng đầu, có thương hiệu và là Thành phố sáng tạo có sức ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á.

e) Có cơ chế chính sách đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, huy động nguồn lực để phát triển văn hóa, con người Hà Nội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Nhóm chỉ tiêu xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

(1) Giai đoạn đến năm 2025:

- Tỷ lệ công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa: 86-88%; Tỷ lệ thôn, làng được công nhận danh hiệu Làng văn hóa: 65%; Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận danh hiệu Tổ dân phố văn hóa: 75%; Tỷ lệ thôn, làng có nhà văn hóa: 100%.

- 100% các quận, huyện, thị xã có Trung tâm Văn hoá Thể thao cấp huyện; 100% thôn, làng, tổ dân phố có nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng.

- 70-73% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

(2) Giai đoạn đến năm 2030:

- Tỷ lệ công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa: 89-90%; Tỷ lệ thôn, làng được công nhận danh hiệu Làng văn hóa: 70%; Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận danh hiệu Tổ dân phố văn hóa: 80%.

- 100% các quận, huyện, thị xã có Trung tâm Văn hoá Thể thao cấp huyện; 100% thôn, làng, tổ dân phố có nhà văn hóa đáp ứng tiêu chí theo quy định.

- 75% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

- Phân đầu 100% khu công nghiệp có nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt văn hóa phục vụ công nhân, người lao động.

b) Nhóm chỉ tiêu bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa

(1) Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu:

- Trên 95% di tích xếp hạng quốc gia đặc biệt, khoảng 70% di tích xếp hạng quốc gia được tu bổ, tôn tạo.

- Hoàn thành chỉ tiêu được phê duyệt tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND Thành phố về Quy hoạch phát triển văn hóa Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội: Hàng năm, có khoảng 20% di tích cấp Thành phố xuống cấp được tu bổ, tôn tạo bằng nguồn ngân sách và xã hội hóa.

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố. Trong đó nêu rõ: Tập trung đầu tư các công trình thiết chế văn hóa, di tích lịch sử (nhất là Hoàng Thành Thăng Long, Điện Kính Thiên, Cổ Loa, Đền thờ Ngô Quyền) giai đoạn 2021 - 2025.

(2) Số di sản được lập hồ sơ khoa học đưa vào Danh mục di sản văn hoá phi vật thể quốc gia: 15.

(3) Số di tích xếp hạng và nâng cấp xếp hạng: Di tích Quốc gia đặc biệt: 03. Di tích cấp Quốc gia: 12. Di tích cấp Thành phố: 100.

c) Nhóm chỉ tiêu về văn hóa nghệ thuật

- Số vở diễn được dàn dựng mới và biểu diễn hàng năm: trên 18 vở.

- Số buổi biểu diễn chuyên nghiệp hàng năm: trên 3.000 buổi.

- Số phim tài liệu, tư liệu... được sản xuất hàng năm: trên 10 phim.

d) Nhóm chỉ tiêu về công nghiệp văn hoá

- Giai đoạn đến năm 2025: Ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế văn hóa xã hội; cải thiện hạ tầng tương đối đồng bộ, hiện đại; hoàn thiện thể chế và sẵn sàng cho phát triển công nghiệp văn hóa có tính chuyên nghiệp; sản phẩm công nghiệp văn hóa có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, đậm bản sắc văn hoá Hà Nội, cạnh tranh được với các nước trong khu vực; giữ vững và phát triển thương hiệu thành phố sáng tạo. Phân đầu đóng góp khoảng 5% GRDP của Thành phố.

- Giai đoạn đến năm 2030: Ngành công nghiệp văn hóa Thủ đô cơ bản trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác. Hà Nội trong топ các thành phố có ngành công nghiệp văn hóa phát triển hàng đầu và là thành phố sáng tạo có sức ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á. Phân đầu đóng góp khoảng 8% GRDP của Thành phố.

e) Chỉ tiêu về đầu tư: Phân đầu tăng mức đầu tư cho văn hóa tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hàng năm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển văn hóa

a) Quán triệt tới các cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, các địa phương và toàn xã hội xác định rõ nhận thức về văn hóa có vị trí, vai trò, đóng góp trong phát triển bền vững kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế; Văn hóa thực sự “đứng ngang hàng với kinh tế, chính trị” để có trách nhiệm và hành động thiết thực cụ thể. Văn hóa có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hoá cao và lấy văn hóa, con người làm nền tảng, nguồn lực, động lực quan trọng phát triển bền vững Thủ đô.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hà Nội. Trong đó, tập trung tuyên truyền về quan điểm, nội dung của Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp đề ra. Đa dạng, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống cho mọi người dân, nhất là thế hệ trẻ.

c) Đầu tư phát triển các kênh thông tin đại chúng và truyền thông mới; nâng cao chất lượng các sản phẩm truyền thông, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về tiếp cận thông tin và hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật của người dân.

d) Mở rộng khả năng tiếp cận, nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về văn hóa, nghệ thuật, trên cơ sở chủ động phát huy thành quả của khoa học, kỹ thuật và chuyển đổi số.

đ) Chú trọng công tác quản lý thông tin trên mạng Internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Áp dụng hệ thống giải pháp ngăn ngừa các ảnh hưởng, tác động tiêu cực của truyền thông đại chúng và truyền thông mới đến người dân.

e) Nâng cao ý thức, trách nhiệm và sự tham gia của cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp, các cơ quan truyền thông và cộng đồng về vị trí, vai trò phát triển văn hóa; Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Thủ đô trong thời kỳ phát triển mới, góp phần quảng bá văn hóa, con người Hà Nội, Việt Nam ra thế giới; hướng tới sự phát triển bền vững để Hà Nội thực sự trở thành “Thành phố sáng tạo” kết nối toàn cầu.

2. Xây dựng con người Hà Nội phát triển toàn diện

a) Tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, lấy nhân cách con người làm trọng tâm cốt lõi của phát triển văn hóa, từng bước hình thành các giá trị chuẩn mực góp phần phát triển toàn diện con người Hà Nội đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, thích ứng linh hoạt với tác động thiên tai, dịch bệnh..., nâng cao sức mạnh nội sinh nhằm khắc phục những hạn chế; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức xã hội.

b) Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện truyền thông.

c) Bảo đảm quyền tiếp cận, hưởng thụ, tham gia và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và cộng đồng thông qua các thiết chế văn hóa từ Thành phố đến cơ sở như: nhà văn hóa, bảo tàng, thư viện... Duy trì và nhân rộng các nhóm sở thích, câu lạc bộ,... và các hoạt động văn hoá, văn nghệ tại cộng đồng.

d) Áp dụng bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, biểu dương những tấm gương tốt, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích, có cống hiến; kịp thời phê phán những hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến truyền thống văn hoá tốt đẹp và việc xây dựng con người Hà Nội phát triển toàn diện và xử phạt nghiêm minh các tổ chức, cá nhân có hành vi sai trái trong từng lĩnh vực, ngành nghề.

đ) Xây dựng con người làm công tác văn hóa: đào tạo, bồi dưỡng, thu hút tài năng trẻ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong các hoạt động văn hóa.

3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế

a) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, doanh nghiệp thông qua hình thức, phương pháp phong phú đa dạng. Chú trọng phát triển văn hóa đặc trưng trong từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội: giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, báo chí và truyền thông, tôn giáo và tín ngưỡng...

b) Xây dựng quy chế, nội quy, áp dụng Bộ tiêu chí về môi trường văn hoá trong: gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, tổ chức xã hội... nhằm hình thành các chuẩn mực về văn hoá đạo đức, hành vi ứng xử. Thực hiện có hiệu quả các quy tắc ứng xử văn hóa ở cơ sở. Xây dựng môi trường văn hóa trên không gian mạng thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật đa dạng, đặc sắc phù hợp với thuần phong mỹ tục, thu hút được đông đảo người dân, nhằm định hướng, giáo dục tư tưởng, lối sống cho thanh thiếu nhi và Nhân dân. Tăng cường công tác kiểm soát các nội dung văn hóa, nghệ thuật trên không gian mạng. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên môi trường mạng.

c) Khai thác, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có. Đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao có quy mô, giá trị gắn với việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa và yêu cầu hội nhập quốc tế.

d) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Nêu cao vai trò, tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, người có uy tín trong cộng đồng trong việc thực hiện quy chế, chuẩn mực đạo đức, để mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là tấm gương sáng, là hạt nhân trong việc xây dựng môi trường văn hóa.

đ) Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng đời sống văn hóa, từng bước xoá bỏ các tập quán lạc hậu. Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị và nông thôn, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội; chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh xã hội. Hoàn thiện, phát huy hiệu quả quy ước, hương ước, quy tắc ứng xử trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua về văn hóa. Tổ chức tôn vinh, biểu dương các mô hình văn hóa tiêu biểu.

e) Phân đấu thực hiện tốt chỉ tiêu về cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá; xây dựng điểm sinh hoạt văn hoá công nhân tại khu công nghiệp và khu chế xuất, nơi có đông công nhân lao động sinh sống. Tích cực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ công nhân lao động, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người lao động. Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật và khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật cho đội ngũ công nhân lao động tạo nếp sống văn hóa lành mạnh, tác phong làm việc công nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng trong sản xuất, kinh doanh.

g) Đa dạng hóa các loại hình, câu lạc bộ về văn hóa, thể thao cơ sở. Duy trì, phát triển và đổi mới nội dung các liên hoan, hội thi, hội diễn văn hóa, văn nghệ, dân ca, dân vũ, phong trào thể dục, thể thao quần chúng, đáp ứng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng, chăm lo cho các loại hình câu lạc bộ, các nhóm, các đội văn hóa nghệ thuật, thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, sức khỏe của người dân và góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

a) Khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân chủ động tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng, phát huy năng lực sáng tạo. Đổi mới các hoạt động văn hóa phù hợp sự phát triển của công nghệ thông tin và biến đổi xã hội, con người do tác động của ngoại cảnh.

b) Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trong giai đoạn mới. Nâng cao chất lượng các mô hình văn hóa. Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp nhằm phát huy tinh thần sáng tạo, lao động của đội ngũ doanh nhân, đội ngũ công nhân lao động giỏi nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế của Thủ đô.

c) Phát triển văn học, nghệ thuật, xây dựng nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, phản ánh chân thực, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới của Thủ đô và đất nước. Khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân Thủ đô được tiếp cận các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật tiêu biểu, từ đó phát huy năng lực sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

d) Nâng cao hoạt động văn hóa chuyên nghiệp. Đổi mới các tác phẩm nghệ thuật, phương thức hoạt động, nâng cao tính chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập, giao lưu quốc tế; xây dựng các chương trình, vở diễn chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân Thủ đô. Xây dựng, tổ chức hoạt động có hiệu quả các cuộc thi văn hóa văn nghệ, liên hoan trên địa bàn Thành phố. Phát triển nghệ thuật biểu diễn theo hướng ưu tiên giữ gìn và phát huy các loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống. Tiếp tục đầu tư xây dựng và biểu diễn nhiều vở diễn, chương trình nghệ thuật, ca múa nhạc, kịch chất lượng cao phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân trong nước và khách quốc tế đến với Thủ đô.

đ) Đẩy mạnh hoạt động văn hóa quần chúng. Phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng tiếp tục kế thừa, duy trì và phát triển rộng khắp, đa dạng các loại hình hoạt động như định kỳ tổ chức các ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa góp phần nâng cao đời sống tinh thần, tạo ra các hoạt động vui chơi văn hóa lành mạnh trong Nhân dân. Tăng cường bảo vệ, phát huy đa dạng các biểu đạt văn hóa trong cộng đồng, chú trọng phát triển tài năng trẻ, ưu tiên người dân tộc thiểu số và phụ nữ bảo đảm quyền bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa.

e) Nâng cao hiểu biết pháp luật về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, đảm bảo trật tự văn minh đô thị. Thực hiện hương ước, quy ước gắn với Quy chế dân chủ ở cơ sở và các phong trào thi đua. Thực hiện có hiệu quả Quy tắc ứng xử nơi công cộng, góp phần xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.

g) Nâng cao hiệu quả công tác trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn Thành phố. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo, biển hiệu trên địa bàn Thành phố.

h) Xây dựng kế hoạch phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới, kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam đến năm 2030; ban hành bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

i) Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đặc biệt đối với các nhà văn hoá thôn, tổ dân phố, khu chung cư, khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu chế xuất.

k) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm, biến tướng đối với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và bảo tồn di sản, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa.

5. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa

a) Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội; Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa phi vật thể; Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi

vật thể đã được ghi danh, di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ mai một, cần ưu tiên bảo vệ...

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân, đẩy mạnh xã hội hóa gìn giữ, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Đẩy mạnh việc kế thừa, trao truyền di sản văn hóa phi vật thể giữa các thế hệ thông qua nhiều hình thức phong phú, đa dạng như truyền miệng, ghi âm, ghi hình, in thành sách, tài liệu lưu trữ và những hình thức khác.

- Xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thành phố Hà Nội. Xây dựng chính sách hỗ trợ nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Thực hiện số hoá các di sản thế giới, lễ hội và các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị.

b) Bảo tồn và phát huy giá trị di tích văn hóa

- Hoàn thành nhóm chỉ tiêu bảo tồn, phát huy giá trị di tích văn hóa. Xây dựng và thực hiện các nghị quyết, kế hoạch giai đoạn 2021-2025: Nghị quyết về chế độ hỗ trợ hoạt động cho các di tích và trợ cấp thường xuyên cho cán bộ viên chức bảo tàng, thư viện và người trực tiếp trông coi, bảo vệ di tích; Kế hoạch thực hiện các sáng kiến gia nhập mạng lưới “Thành phố sáng tạo” của UNESCO; Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hoá Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0; Kế hoạch nâng cao công tác quản lý, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường quản lý nhà nước, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn Thành phố. Xây dựng kế hoạch, phương án tu bổ, tôn tạo đối với các di tích xuống cấp và phát huy giá trị di tích. Phát huy giá trị di tích, đặc biệt chú trọng di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt, di tích cách mạng kháng chiến. Xây dựng hồ sơ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục kiểm kê di tích, danh thắng trên toàn địa bàn Thành phố. Tiếp tục triển khai công tác rà soát, điều chỉnh khoanh vùng cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo quy định của Luật Di sản Văn hóa. Rà soát các di tích chưa xếp hạng nhưng có đủ điều kiện theo quy định để xem xét xếp hạng cấp Thành phố. Đề xuất Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nâng cấp xếp hạng (xếp hạng cấp Quốc gia, Quốc gia đặc biệt) đối với các di tích đủ điều kiện theo quy định.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện các sáng kiến gia nhập mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” của UNESCO theo tiêu chí, lộ trình đã cam kết; bảo tồn tôn tạo phát huy giá trị di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt gắn với phát triển du lịch văn hóa; Hoàn thành dự án trung bày Bảo tàng Hà Nội và đưa vào sử dụng phục vụ Nhân dân.

- Thực hiện số hoá và lập bản đồ số di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt, di tích xếp hạng Quốc gia, bảo vật Quốc gia. Nâng cấp và khai thác có hiệu quả ngân hàng dữ liệu về di sản văn hoá phù hợp với yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

6. Phát triển công nghiệp văn hóa

a) Phát triển công nghiệp văn hóa trên nguyên tắc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và Thủ đô, tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế đưa công nghiệp văn hóa thực sự trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; góp phần xây dựng hệ giá trị văn hóa Thăng Long - Hà Nội, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh hướng đến mục tiêu trở thành công dân toàn cầu, Hà Nội trở thành Thành phố sáng tạo quảng bá hình ảnh Thủ đô và đất nước ra khu vực và thế giới.

b) Phát triển công nghiệp văn hóa là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, của toàn xã hội trên tinh thần “đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững”; định hướng, tạo hành lang pháp lý, cơ chế chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ vai trò động lực, là chủ thể sáng tạo của doanh nghiệp, cộng đồng và Nhân dân.

c) Tạo lập nền tảng cân đối cho phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Quá trình phát triển có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; được đặt là trung tâm trong tổng thể phát triển kinh tế văn hóa xã hội để phát huy cao nhất lợi thế của Thủ đô, đảm bảo tính đồng nhất, đồng bộ giữa các ngành, các khâu sáng tạo, sản xuất, phổ biến và tiêu dùng, đem lại nhiều việc làm và thu nhập, gia tăng giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp văn hóa, nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng văn hóa và tính thẩm mỹ của Nhân dân.

d) Tận dụng hiệu quả cơ hội từ hội nhập quốc tế, thành tựu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Vận dụng thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời kiến tạo các công trình, lĩnh vực văn hóa mới, hấp dẫn, có giá trị tốt đẹp, đáp ứng các nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, vừa thu hút du khách, nguồn lực từ quốc tế, vừa góp phần lưu truyền lại cho các thế hệ mai sau.

đ) Hoàn thiện thị trường văn hóa, cơ chế, chính sách, quy hoạch để huy động đầu tư, khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế, như: điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, du lịch văn hóa...; Thúc đẩy phát triển các loại hình nghệ thuật đương đại, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành công nghiệp văn hóa.

7. Hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển văn hóa

a) Rà soát, đề xuất điều chỉnh hệ thống văn bản quy định về nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, điện ảnh, triển lãm, quảng cáo, di sản văn hóa, sở hữu trí tuệ, gia đình.... nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực cho phát triển văn hóa và phát triển các lĩnh vực công nghiệp văn hóa theo hướng đáp ứng yêu cầu thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập quốc tế.

b) Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phát triển văn hóa:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với các nghệ nhân được phong tặng danh hiệu; các nghệ sỹ được phong tặng danh hiệu nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú và các nghệ sỹ đạt giải trong nước và quốc tế; cơ chế thưởng trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; cơ chế thưởng cho thể thao quần chúng,...

- Cơ chế khuyến khích đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển. Đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường văn hóa và công nghiệp văn hóa. Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong toàn xã hội.

- Cơ chế đầu tư cho các di tích xếp hạng Quốc gia đặc biệt, di tích cách mạng kháng chiến theo phân cấp quản lý đầu tư; hỗ trợ đầu tư cho các di tích xếp hạng Quốc gia, di tích xếp hạng Thành phố giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030. Xây dựng cơ chế, giải pháp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản sau khi thực hiện đầu tư.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách xã hội hóa thu hút các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động văn hóa, nhằm tạo ra các sản phẩm văn hóa đa dạng, nâng cao mức thụ hưởng văn hóa của người dân.

- Rà soát, đề xuất xây dựng và hoàn thiện hệ thống các thiết chế văn hóa cơ sở, chú trọng đến khu vực nông thôn, khu công nghiệp chế xuất. Rà soát các mức chi cho nhà văn hóa nhằm tạo hành lang pháp lý triển khai thực hiện.

- Từng bước nâng cao mức tự chủ bộ máy, tài chính của các đơn vị văn hóa, tạo sự chủ động trong việc quản lý, phát triển, sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

c) Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phát triển văn hóa, đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, triển lãm,...

8. Tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực văn hóa nghệ thuật

a) Có chính sách đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật và công nghệ cho Trường Văn hóa nghệ thuật, Thể thao, khuyến khích xã hội hóa và đa dạng hóa các loại hình đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể thao.

b) Đổi mới phương thức đào tạo, hoàn chỉnh hệ thống chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo cho ngành văn hóa, nghệ thuật. Nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục của cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, phù hợp bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

c) Khuyến khích nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia giảng dạy; tăng phụ cấp giảng dạy, phụ cấp biểu diễn cho giảng viên, nghệ sĩ, nghệ nhân, nhất là các bộ môn nghệ thuật truyền thống, ngành hiếm, ngành khó tuyển sinh.

d) Xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuyên ngành văn hóa; đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số. Đẩy mạnh thu hút nhân lực chất lượng cao làm việc trong các thiết chế văn hóa như: Nhà hát, thư viện, bảo tàng, thiết chế văn hóa - thể thao các cấp, đặc biệt là các thiết chế văn hóa ở vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Tăng cường giao lưu, trao đổi, đào tạo cán bộ, học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo uy tín về chuyên môn tại nước ngoài. Xã hội hóa hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành văn hóa nghệ thuật.

9. Chủ động hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về văn hóa

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 14/1/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam trên địa bàn Thành phố nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh và người dân Thủ đô với địa phương trong nước và quốc tế, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm phong phú và sâu sắc thêm những giá trị văn hóa truyền thống của Thủ đô.

b) Xây dựng Kế hoạch tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao tầm cỡ quốc gia, quốc tế trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Lập danh mục các hoạt động trọng điểm văn hoá, thể thao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

c) Xây dựng các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật có bản sắc riêng, gắn kết truyền thống với hiện đại tổ chức quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Thủ đô ra nước ngoài.

d) Tích cực tham gia các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế lớn để đưa hình ảnh con người Việt Nam nói chung, Hà Nội nói riêng với quốc tế. Tổ chức tuần lễ văn hoá Hà Nội ở các tỉnh, thành trong nước và quốc tế.

đ) Xây dựng hệ thống các giải thi đấu thể thao uy tín quốc gia, khu vực, quốc tế; chủ động đăng cai tổ chức một số giải thể thao tầm cỡ như: Giải bóng chuyền nữ quốc tế Châu Á, Giải khiêu vũ thể thao Hà Nội mở rộng, Giải bơi chài thuyền rồng Hà Nội mở rộng, Giải Maraton quốc tế “Con đường di sản”... Chủ động mở rộng quan hệ quốc tế đối với các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao Khu vực Đông Nam Á, Châu lục và Thế giới tiến tới đăng cai tổ chức các giải thi đấu quốc tế cấp khu vực, Châu lục và Thế giới ở một số môn thể thao trọng điểm là thế mạnh của Hà Nội như: Bắn cung, Cầu mây, Điền kinh, Đấu kiếm, Nhảy cầu, Vật, Wushu...

10. Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa

a) Phát triển hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

b) Xây dựng lộ trình và triển khai ứng dụng các trang thiết bị kỹ thuật công nghệ cao trong một số lĩnh vực hoạt động văn hóa nhằm nâng cao hiệu quả trong sáng tác, lưu giữ, số hóa di tích, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong bảo tồn và phát huy giá trị di tích, số hóa hiện vật, di tích.

c) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu văn hóa nghệ thuật, gia đình để phục vụ công tác dự báo; thông tin tuyên truyền, xúc tiến đầu tư.

d) Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích tiếp nhận chuyển giao và ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ vào công tác sưu tầm, trưng bày hiện vật, số hóa, lưu trữ tài liệu.

đ) Khuyến khích nghiên cứu khoa học về văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện chính sách tôn vinh, đãi ngộ đội ngũ cán bộ khoa học, chuyên gia về văn hóa nghệ thuật; huy động trí tuệ, tâm huyết của các nhà khoa học có kinh nghiệm tiếp tục nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo, hướng dẫn cán bộ trẻ.

11. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển trong lĩnh vực văn hóa

a) Tăng cường đầu tư cho văn hóa từ nguồn ngân sách để phát triển văn hóa, trọng tâm là bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa. Tập trung vào các di tích Quốc gia đặc biệt, di tích cách mạng kháng chiến, di tích xuống cấp nghiêm trọng trên địa bàn Thành phố; hỗ trợ đầu tư các di tích xếp hạng Quốc gia và Thành phố đối với các huyện khó khăn không cân đối được nguồn kinh phí để thực hiện và các di sản văn hóa phi vật thể thuộc nhiệm vụ chi nhằm phát huy giá trị, làm động lực phát triển văn hóa truyền thống và tạo sức lan tỏa; có tác động thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục quan tâm hoàn thiện các thiết chế văn hóa cơ sở, củng cố, phát triển hệ thống các thiết chế văn hóa thể thao nông thôn.

b) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, bên cạnh nguồn ngân sách tạo điều kiện thu hút nguồn vốn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân: Tiếp tục xã hội hóa trong công tác tổ chức các sự kiện văn hóa, văn nghệ từng bước tạo sự chuyển biến tích cực cho việc phát triển văn hóa Thủ đô; Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; Khuyến khích, động viên, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tự nguyện đóng góp kinh phí, vật chất để xây dựng, tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh thắng trên địa bàn Thủ đô.

c) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và các nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho văn hóa. Khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết chế văn hóa. Có cơ chế

khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Là cơ quan thường trực, đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch triển khai chiến lược văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030.

- Chủ trì triển khai các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hóa và Thể thao: xây dựng các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật có bản sắc riêng, gắn kết truyền thống và hiện đại; tăng cường công tác quản lý nhà nước bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt ưu tiên đối với các di tích quốc gia đặc biệt, các di tích thế giới, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến có giá trị tiêu biểu; là cơ quan thường trực, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai sáng kiến gia nhập mạng lưới các “Thành phố sáng tạo” của UNESCO theo tiêu chí và lộ trình đã cam kết,...

- Trên cơ sở Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp (nếu có).

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; thực hiện sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố hướng dẫn các cơ quan báo chí thành phố Hà Nội và các cơ quan báo chí Trung ương ký chương trình phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin phát triển văn hóa của Thành phố, gắn kết trong tổng thể chính sách phát triển văn hóa, chính sách đối ngoại, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về sự nghiệp phát triển văn hóa Thủ đô, trong đó tập trung nhấn mạnh nội dung tuyên truyền xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh đáp ứng yêu cầu của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; thành phố Hà Nội lịch sử nghìn năm văn hiến, vì hòa bình và sáng tạo.

- Phối hợp các cơ quan liên quan đẩy mạnh triển khai tổ chức hoạt động quảng bá văn hóa đối ngoại tại các sự kiện quốc tế chuyên ngành tổ chức tại nước ngoài: triển lãm, hội chợ sách quốc tế, các diễn đàn văn hóa đọc, triển lãm công nghệ xuất bản...

3. Sở Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu điểm đến du lịch Hà Nội trên các kênh truyền thông, truyền hình trong nước và trên kênh CNN quốc tế theo Chương trình hợp tác tuyên

truyền quảng bá thành phố Hà Nội giữa Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Mạng tin tức truyền hình cáp CNN.

- Tập trung phát triển du lịch văn hóa, coi du lịch văn hóa, du lịch di sản cả vật thể và phi vật thể là yếu tố trọng tâm, cốt lõi, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy phát triển văn hóa của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá sản phẩm du lịch gắn với hình ảnh văn hóa Thủ đô ra nước ngoài; nghiên cứu xây dựng và triển khai việc đăng cai tổ chức và tham dự các hoạt động, sự kiện du lịch tổ chức trong nước và quốc tế gắn với hoạt động giao lưu văn hóa đối ngoại chung của Thành phố.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì xây dựng chương trình giáo dục và thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng ứng xử cho học sinh nhằm hoàn thiện nhân cách con người trong thời đại mới.

- Xây dựng và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong các nhà trường, đảm bảo các giá trị cốt lõi: Tôn trọng, nhân ái, trung thực, hợp tác, trách nhiệm trong mối quan hệ giữa các chủ thể trong nhà trường.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Bố trí nguồn kinh phí đầu tư để triển khai Kế hoạch thực hiện đảm bảo hiệu quả, thống nhất, phù hợp với nhu cầu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Rà soát, bổ sung nguồn kinh phí đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và 2025-2030 cho các di tích trên địa bàn Thành phố và thiết chế văn hóa các cấp.

6. Sở Tài chính

- Tăng cường nguồn ngân sách sự nghiệp, cân đối tỷ lệ nguồn ngân sách phù hợp để triển khai Kế hoạch thực hiện đảm bảo hiệu quả, thống nhất, phù hợp với nhu cầu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Hướng dẫn Sở Văn hóa và Thể thao; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã xây dựng cơ chế, chính sách về văn hóa cho phù hợp với điều kiện thực tiễn và các quy định hiện hành; Hướng dẫn xây dựng đề án quản lý, khai thác tổ chức hoạt động nhà văn hóa, khu thể thao từ cấp Thành phố đến cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách phát triển sự nghiệp văn hóa Thủ đô (nếu có), vừa đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội, vừa góp phần đáp ứng nhu cầu tinh thần của Nhân dân.

- Hằng năm, căn cứ đề xuất kinh phí của các cơ quan chủ trì để thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí theo quy định.

7. Các cơ quan báo, đài của Hà Nội

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền về nội dung Kế hoạch; xây dựng chuyên trang, chuyên mục đưa tin, bài, phóng sự và thông tin báo chí về các chương trình, hoạt động văn hóa của Thành phố.

8. Các Sở, ban ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội đến các cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, địa phương, đơn vị nhằm thống nhất nhận thức và triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và gửi Kế hoạch về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp).

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải quyết, gửi về Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu các Sở, ban ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện, các phòng: KGVX, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

16850 - 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Chu Ngọc Anh